

VĂN PHÒNG ĐKĐĐ TỈNH QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU VỰC VII
Số 2801/CNKV VII

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 8 năm 2026

V/v phối hợp giải quyết hồ sơ đăng ký biến động và cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất của ông Lê Khắc Tạo đổi với thửa đất số 83, tờ bản đồ số 14, phường Đức Phổ (nay biến động thành thửa đất số 297, tờ bản đồ số 14).

Kính gửi: UBND phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 21/7/2026, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII (sau đây gọi là Chi nhánh khu vực VII) tiếp nhận hồ sơ đề nghị đăng ký biến động đất đai, cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất của ông Lê Khắc Tạo; địa chỉ thửa đất tại TDP Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nguồn gốc sử dụng đất:

Ngày 26/4/2006, ông Lê Khắc Tạo và vợ là bà Đặng Thị Sáu được UBND huyện Đức Phổ cấp Giấy chứng nhận QSD đất, số vào sổ H 02970, thửa đất số 83, tờ bản đồ số 14, diện tích 174.0m² (ODT 75m², CLN 99m²), thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông Lê Khắc Tạo nhận thừa kế toàn bộ quyền sử dụng đất nêu trên theo Văn bản phân chia di sản, được Văn phòng công chứng Hoàng Thị Hương công chứng ngày 14/7/2026.

Nay ông Lê Khắc Tạo đề nghị đăng ký biến động đất đai, đo đạc cấp đổi Giấy chứng nhận QSD đất.

Ngày 27/7/2026, Chi nhánh khu vực VII tiến hành đo đạc hiện trạng sử dụng đất của ông Lê Khắc Tạo tại thực địa và Lập bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất, cụ thể:

+ Phía Đông giáp đất ông Huỳnh Văn Danh (có ranh giới phân định bằng cọc gỗ)

+ Phía Tây giáp đất UBND phường quản lý (theo hàng rào cây xanh)

+ Phía Nam giáp đường đi

+ Phía Bắc giáp đất ông Lê Văn Toàn và bà Cao Thị Việt (ranh giới là mép tường nhà xây); giáp đất ông Trần Văn Hóa (ranh giới là hàng rào cây)

Diện tích đất đo đạc theo hiện trạng sử dụng là 163.0m², giảm 11.0m² CLN so với Giấy chứng nhận QSD đất đã cấp.

Nay biến động thành thửa đất số 297, tờ bản đồ số 14, phường Đức Phổ (do trùng số thửa).

Tuy nhiên, ông Lê Văn Toàn, bà Cao Thị Việt và ông Trần Văn Hóa là chủ sử dụng đất tiếp giáp phía Bắc không có mặt tại địa phương nên không thể ký xác nhận ranh giới với ông Lê Khắc Tạo.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Thông tư 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường). Chi nhánh khu vực VII chuyển Bản mô tả ranh giới mốc

giới thừa đất của Lê Khắc Tạo đến UBND phường Đức Phổ để thông báo, công khai tại trụ sở UBND phường và nhà Văn hóa tổ dân phố nơi có đất theo quy định.

Trong thời gian niêm yết, Chi nhánh khu vực VII tạm dừng thời gian giải quyết TTHC đối với hồ sơ nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ phận TN&TKQ;
- Ông Lê Khắc Tạo (để biết);
- Lưu VT, HS (Phường);



**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Tấn Dũng

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH
BỘ PHẬN TN & TKQ CHI NHÁNH VPĐKĐĐ KHU VỰC VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GTN-TTPVHCC
Mã số hồ sơ: H48.103.24.9-260720-0073

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 7 năm 2026



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Trung tâm Phục vụ hành chính công/Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII

Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân/ tổ chức: **LÊ KHẮC TẠO**

Số định danh của cá nhân/ tổ chức: 051040006655

Địa chỉ: Tổ dân phố an trường, Phường Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thửa đất: TDP Phú Trường, Phường Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0399704139

Số điện thoại của người được uỷ quyền: 0399704139

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm **LÊ KHẮC TẠO**

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất theo Mẫu số 18	Bản chính	1
2	Hợp đồng hoặc văn bản về việc chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Bản chính	1
3	- Văn bản về việc đại diện theo quy định của pháp luật về dân sự đối với trường hợp thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất thông qua người đại diện;	Bản chính	1
4	1. Bản gốc Giấy chứng nhận đã cấp.	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: 1 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 8 (Ngày làm việc)

Thời gian nhận hồ sơ: 07 giờ 50 phút, ngày 21 tháng 07 năm 2026

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 07 giờ 50 phút, ngày 31 tháng 07 năm 2026

Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận TN & TKQ Chi nhánh VPĐKĐĐ khu vực VII

Ghi chú: THỪA KẾ + ĐO ĐẠC (CHƯA BAO GỒM THỜI GIAN THỰC HIỆN NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH)

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ¹
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Kim Trà

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trương Thị Ngọc Huyền

Ghi chú:

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, người nộp hồ sơ ký, ghi rõ họ, chữ đệm và tên vào mục này.
- Khi nhận kết quả đề nghị cá nhân, tổ chức mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị cá nhân, tổ chức hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Trung tâm Phục vụ hành chính cấp xã:

5. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- + Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- + Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐẠI TỈNH
BỘ PHẬN TN & TKQ CHI NHÁNH VPĐKĐĐ
KHU VỰC VII

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /PKS-TTPVHCC

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 7 năm 2026

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Mã số hồ sơ: H48.103.24.9-260720-0073

Nội dung yêu cầu giải quyết: Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm LÊ KHẮC TẠO

Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ: CHIC VII
Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:

+ -

TÊN CƠ QUAN/ PHÒNG BAN/NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN	THỜI GIAN GIAO, NHẬN HỒ SƠ		Kết quả giải quyết hồ sơ (Trước /đúng/quá hạn)	GHI CHÚ
1. Giao: BỘ PHẬN TNTKQ	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....2026	 giờ..... phút, ngày.....tháng.....năm.....		
2. Nhận: <i>ĐƠN KINH</i>	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) <i>Nhân</i>	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên) <i>Vũ Cẩm Dũng</i>		
1. Giao: <i>ĐƠN KINH</i>	<i>Trưởng Chi Ngọc Huyền</i> giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....2026	<i>Vũ Cẩm Dũng</i>		
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên) <i>Vũ Cẩm Dũng</i>	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm.....			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

ĐƠN ĐĂNG KÝ BIẾN ĐỘNG ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Khu vực VII ⁽¹⁾

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

- Tên⁽²⁾: Ông **LÊ KHẮC TẠO** Sinh ngày: 24/06/1940

- Giấy tờ nhân thân/pháp nhân⁽³⁾: Căn cước công dân số: 051040006655, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/05/2023

- Địa chỉ: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- Mã số thuế(nếu có):

- Điện thoại liên hệ (nếu có):

Hộp thư điện tử (nếu có):

(Trường hợp có nhiều đồng sử dụng, sở hữu thì kê khai thông tin một người đại diện; đồng thời lập danh sách theo Bảng 18a đính kèm)

II. Nội dung biến động⁽⁵⁾:

Nhận thừa kế...;... Có nhu cầu cấp mới GCN QSDĐ đất

III. Thông tin về đối tượng được miễn, giảm nghĩa vụ tài chính về đất đai(nếu có)⁽⁶⁾:

IV. Giấy tờ liên quan đến nội dung biến động nộp kèm theo đơn này gồm có⁽⁷⁾:

(1)

(2)

Cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày 20 tháng 7 năm 2026

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có)

Tạo

Lê Khắc Tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V-Sơ đồ thửa đất

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỐ - TỈNH QUẢNG NGÃI

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Ông: Lê Khắc Tạo

Sinh năm 1940. Số CMND 212245599 do công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 06/4/2004

Địa chỉ thường trú : Phố Ninh- Đức Phổ- Quảng Ngãi

Cùng với vợ là bà: **Đặng Thị Sáu**, sinh năm 1952. Số CMND 212245625 do công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/4/2004

Địa chỉ thường trú : Phố Ninh- Đức Phổ- Quảng Ngãi

II- Thửa đất được quyền sử dụng

a. Thửa đất số : 83 b. Tờ bản đồ số: 14

c. Địa chỉ thửa đất : Tổ dân phố 5- TT Đức Phổ

d. Diện tích : 174 m²

(Bằng chữ : Một trăm bảy mươi bốn mét vuông)

đ. Hình thức sử dụng :

+ Sử dụng riêng :

174 m²

+ Sử dụng chung :

Không m²

e. Mục đích sử dụng đất : Đất ở đô thị 75m² Đất trồng cây lâu năm khác 99 m²

g. Thời hạn sử dụng : Đất ở đô thị SD lâu dài. Đất LNK SD đến tháng 01/2022

h. Nguồn gốc sử dụng : Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

Tỷ lệ 1/500

Ngày 28 tháng 4 năm 2006

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỐ

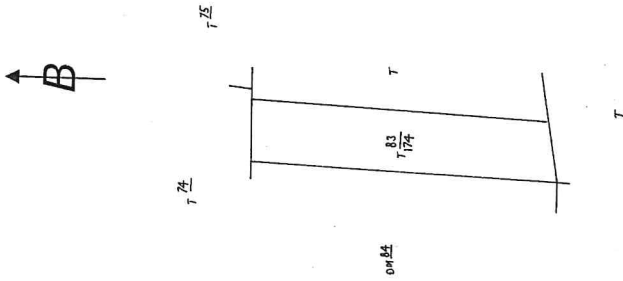
CHỦ TỊCH



Phạm Xuân Hùng

Vào sổ cấp giấy chứng nhận

Số: H/.....02970..



VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
15-08-2024	Thay đổi chủ sở hữu thửa đất số 21/M/2022	

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

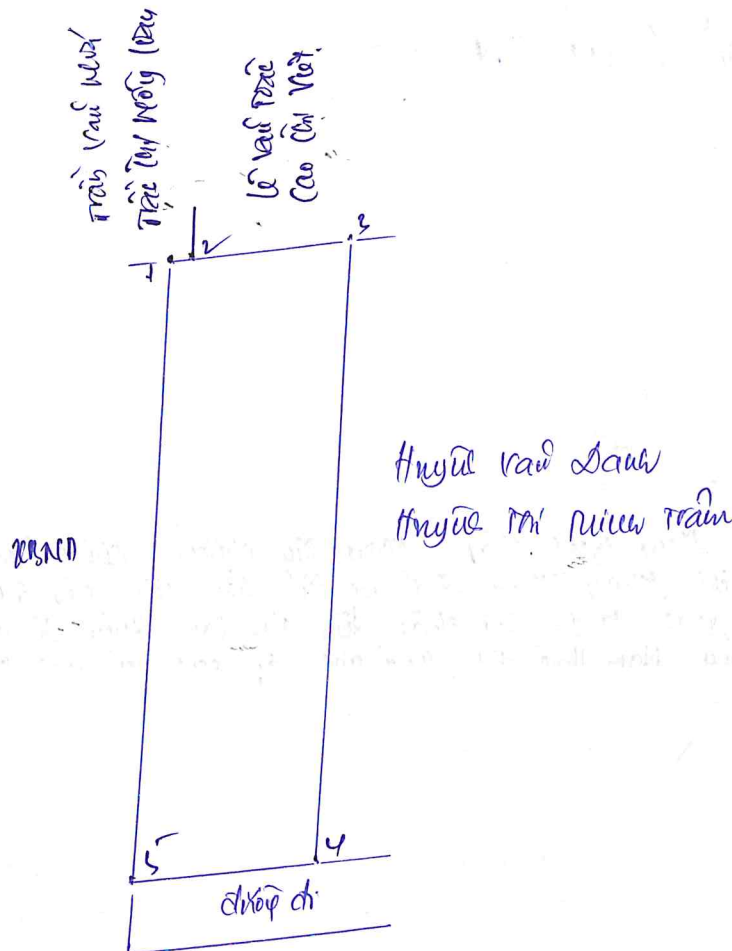
Số AD 785035

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN MÔ TẢ RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT

Ngày...27...tháng...7...năm 2026, Nhân viên chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII cùng các bên liên quan và người dẫn đặc đã tiến hành xác định ranh giới, mốc giới thửa đất tại thực địa của ông/bà...lê khai Tào..., đang sử dụng đất tại...Tp. An Khê, Huyện An Khê (Thửa 83, B. 8A, S. 14)...Sau khi xem xét hiện trạng về sử dụng đất và ý kiến thống nhất của những người sử dụng đất liền kề, người quản lý đất liền kề. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII và các bên liên quan đã xác định ranh giới, mốc giới sử dụng đất và lập bản mô tả ranh giới, mốc giới sử dụng đất như sau:

SƠ HỌA RANH GIỚI, MỐC GIỚI THỬA ĐẤT



(Sơ họa thửa đất được vẽ trực tiếp tại thực địa khi xác định ranh giới sử dụng đất của thửa đất. Bản vẽ thửa đất chính xác sẽ được cung cấp sau khi đo vẽ)

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỬA ĐẤT
(Ghi rõ vật liệu đánh dấu đỉnh thừa và địa vật, vật liệu là đường ranh giới)

Từ điểm 1 đến điểm 3 :
 Từ điểm 1 đến điểm 2 là hàng vuông, điểm 2 đến điểm 3 theo một hàng ngang.
 Từ điểm 3 đến điểm 4 : hàng ngang, điểm 4 đến điểm 5 là 4 hàng vuông.
 Từ điểm 5 đến điểm 6 : hàng ngang, điểm 6 đến điểm 7 là 4 hàng vuông.
 Từ điểm 7 đến điểm 8 : theo hàng vuông chéo.

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất ⁽¹⁾

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ⁽²⁾	Đồng ý (ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
1	Huỳnh Văn Danh			
2				
3				
4				
5				
6				
7				

Tình hình biến động ranh giới thửa đất (thời điểm có giấy tờ về quyền sử dụng đất hoặc thời điểm được cấp Giấy chứng nhận trước đó) và tình hình tranh chấp đất đai: (Ghi có hay không có; tóm tắt các thay đổi nếu có)

Phân giới ở đây theo trục chiều ngang, phân chia với với chủ sự dụng đất hiện có, phân giới theo trục chiều dài, phân chia với trục chiều dài của trục phân chia hiện có, phân chia theo trục chiều dài của trục phân chia hiện có, phân chia theo trục chiều dài của trục phân chia hiện có.

Người sử dụng đất
(ký, ghi rõ họ tên)

Người dẫn đặc
(ký, ghi rõ họ tên)

Nhân viên Chi nhánh (*)
Văn phòng ĐKĐĐ khu vực VII
(kỷ, ghi rõ họ tên)

Tạo
Le Khắc Tạo

Chh
Pham Duy Tho

125

Thiều Thanh Phương

Ghi chú:

(1) Ranh giới sử dụng đất, ranh giới quản lý đất giữa các bên được xác định là đã thỏa thuận thống nhất sau khi được người sử dụng đất liền kề hoặc người quản lý đất liền kề ký xác nhận.

(2) Ghi họ và tên cá nhân hoặc họ và tên người đại diện hộ gia đình hoặc tên tổ chức, tên công đồng dân cư, họ tên người đại diện trong trường hợp đồng sử dụng đất. Trường hợp đất giao quản lý thì người quản lý đất chỉ ký trong trường hợp đất do tổ chức phát triển quỹ đất quản lý.

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc đề ký xác nhận.

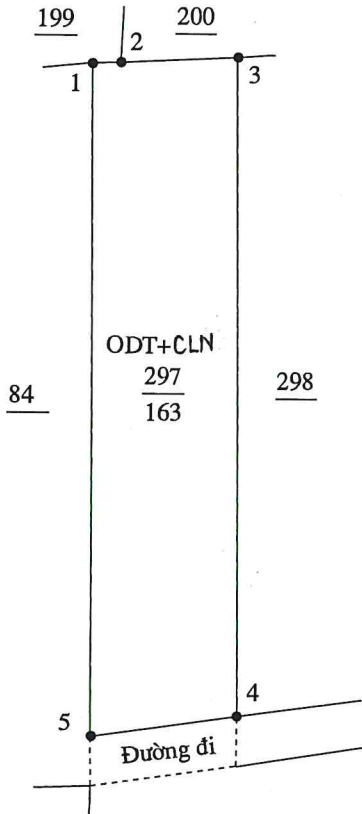
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 83; Tờ bản đồ số: 14; diện tích theo bản đồ: 174m²; loại đất: ODT;
hình thức sử dụng: sử dụng riêng
2. Địa chỉ thửa đất: phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: ông Lê Khắc Tạo
4. Địa chỉ người sử dụng đất: phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Giấy chứng nhận hoặc Quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ)
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận QSD đất; Diện tích trên giấy tờ: 174m²; loại đất trên giấy tờ: ODT+CLN
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Phía Nam có thay đổi do trừ phần diện tích thỏa thuận làm đường đi năm 2005
7. Diện tích, loại đất sau khi đo đạc chỉnh lý: 163m²; loại đất: ODT+CLN, nay biến động thành thửa 297
8. Sơ đồ thửa đất:



9. Kích thước cạnh

Số hiệu đỉnh thửa	Kích thước (m)
1	1.1
2	4.9
3	27.0
4	6.0
5	27.5
1	

Ghi chú:

- Ranh giới theo giấy tờ: -----
- Ranh giới thửa đất sau chỉnh lý: -----
- Sản phẩm này được sử dụng để thực hiện việc nộp, bổ sung hồ sơ phục vụ công tác giải quyết TTHC
(không chịu trách nhiệm liên quan đến các nội dung khác trong hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính của người sử dụng đất)

Người sử dụng đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông
tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là
đúng với hiện trạng sử dụng đất

✓ Tạo
Lê Khắc Tạo

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI KHU VỰC VII

Người đo đạc

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

180

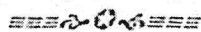
Thieu Thanh Phuong

Vũ Tấn Dũng

Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung.
Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY THỎA THUẬN VỀ ĐƯỜNG ĐI CHUNG

Kính gửi : UBND Thị Trấn Đức Phổ

Tôi tên : Trương Hướn

sinh năm : 1939

Thường trú : Khối 5 Thị Trấn Đức Phổ – Đức Phổ – Quảng Ngãi

CMND số : 210670856

Do công an tỉnh Nghĩa Bình cấp ngày 20 tháng 8 năm 1979

Là chủ sở hữu QSDĐ có thửa số 83 tờ bản đồ 14. Nay chuyển nhượng cho 2 hộ :

1/ Ông : Huỳnh Văn Danh sinh năm : 1971

Thường trú : Xã Nghĩa Mỹ – Huyện Tư Nghĩa – Tỉnh Quảng Ngãi

CMND số : 211918012

Do Công an Quảng Ngãi cấp ngày 27 tháng 6 năm 1990

Nhận chuyển nhượng lại của ông Trương Hướn với diện tích đất 168m² trong đó có 75m² đất ở, 93m² đất vườn với số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Ông Huỳnh Văn Danh thống nhất để lại 12m² đất vườn để làm đường đi chung.

2/ Ông : Lê Khắc Tạo sinh năm : 1940

Thường trú tại : An Trường – An Ninh – Đức Phổ – Quảng Ngãi

CMND số : 212245599

~~Do Công an Quảng Ngãi cấp ngày 06 tháng 4 năm 2004~~

~~Nhận chuyển nhượng lại của ông Trương Hướn với diện tích đất 174m².~~

~~Trong đó có 75m² đất ở, 99m² đất vườn với số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng)~~

Ông Lê Khắc tạo thống nhất để lại 12m² đất vườn để làm đường đi chung.

3/ Ông Trương Hướn thống nhất để lại 11m² đất vườn để làm đường đi chung.

Vậy hôm nay ba gia đình chúng tôi thống nhất với nhau là : Để con đường có chiều rộng 2mét, chiều dài hết thửa đất 83 như bản vẽ ở trang bên con đường nằm ở phía nam thửa đất giáp với vườn ông Dương (Từ đường đi giáp đám đất HTX nông nghiệp thửa số 84) là con đường đi chung lâu dài không thời hạn thuộc cả ba gia đình chúng tôi.

Nay ban gia đình chúng tôi cùng cam kết và thống nhất với nhau là. Nếu một trong ba gia đình chúng tôi nói trên có ý định lấn chiếm, chia cắt mua bán chính con đường nói trên thì gia đình đó sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Nhà nước.

Chúng tôi cùng ký tên và photo mỗi người một bản có giá trị như nhau

Đức Phổ, ngày 14 tháng 6 năm 2005

Xác nhận của chính

Quyền địa phương

Ông Trương Hướn ; sinh 1939,
Thường trú ở ĐP 5, Thị Trấn Đức Phổ
Là cơ sở ký biên bản này. 21/10/05

Ba gia đình cùng ký tên

1)-Trương Hướn

2)-Huỳnh văn danh

3)-Lê Khắc Tạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN PHÂN CHIA DI SẢN

Chúng tôi là những người thừa kế ghi tại mục II dưới đây, chúng tôi lập Văn bản phân chia di sản như sau:

I. Người để lại di sản:

Bà Đặng Thị Sáu, sinh ngày: 15/10/1952, đã chết ngày 16/02/2013; Theo Trích lục khai tử số 13/TLKT, được Ủy ban nhân dân xã Phổ Ninh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 22/02/2013.

Nơi thường trú trước khi chết: Phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Bà Đặng Thị Sáu chết không để lại di chúc. Do vậy, việc phân chia di sản được thực hiện theo quy định của pháp luật.

II. Những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của bà Đặng Thị Sáu, gồm có:

1. **Cha đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là Ông: **Đặng Hòa**, sinh năm: 1912, đã chết ngày 10/10/1987 theo Trích lục khai tử số 144/2026/TLKT do Ủy ban nhân dân phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 21/5/2026

2. **Mẹ đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là: Bà: **Huỳnh Thị Đăng**, sinh năm: 1916, đã chết ngày 30/6/1999 theo Trích lục khai tử số 134/2026/TLKT do Ủy ban nhân dân phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 13/05/2026. (Chết trước bà Đặng Thị Sáu).

3. **Chồng** của bà Đặng Thị Sáu là Ông: **Lê Khắc Tạo**, sinh ngày: 24/06/1940, căn cước công dân số: 051040006655, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/05/2023.

Thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

4. **Con đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là Ông: **Lê Khắc Thương**, sinh ngày: 25/09/1981, căn cước công dân số 038081029768, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/07/2022.

Thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

5. **Con đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là Ông: **Lê Khắc Ninh**, sinh ngày: 10/04/1976, căn cước công dân số 038076014339, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/04/2021.

Thường trú tại: Xã Bình Tân, thành phố Đồng Nai

6. **Con đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là Bà: **Lê Thị Xuân**, sinh ngày: 30/09/1979, căn cước công dân số: 066179002200, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp.

Thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

7. **Con đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là Ông: **Lê Khắc Thọ**, sinh ngày: 15/8/1977, căn cước công dân số: 060077011643, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/4/2022.

Thường trú tại: Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi



8. **Con đẻ** của bà Đặng Thị Sáu là Bà: **Lê Thị Thanh**, sinh ngày: 28/11/1974, căn cước số: 038174032685, do Bộ công an cấp ngày 07/11/2024.

Thường trú tại: Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi

9. Bà Đặng Thị Sáu không có cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, không có người phải nuôi dưỡng. Bà Đặng Thị Sáu không để lại khoản nợ, không phải thực hiện nghĩa vụ tài chính nào.

Ngoài những người có tên trên không còn bất cứ ai thuộc hàng thừa kế thứ nhất theo pháp luật của bà Đặng Thị Sáu.

Ông Lê Khắc Tạo, ông Lê Khắc Thương, ông Lê Khắc Ninh, bà Lê Thị Xuân, ông Lê Khắc Thọ, bà Lê Thị Thanh là những người đi khai yêu cầu công chứng Văn bản phân chia di sản cam đoan lời khai là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung lời khai của mình.

III. Di sản của bà Đặng Thị Sáu để lại:

Di sản mà bà Đặng Thị Sáu chết để lại là

1. Phần quyền sử dụng đất của bà Đặng Thị Sáu trong khối tài sản chung của hộ gia đình đối với những thửa đất sau:

1.1 Thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 501999; Sổ vào sổ cấp GCN: CS04441 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/04/2023, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 111.
- Tờ bản đồ số: 6.
- Địa chỉ: Phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).

- Diện tích: 625 m² (Sáu trăm hai mươi lăm mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/10/2069
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

1.2 Thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 501998; Sổ vào sổ cấp GCN: CS04442 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/04/2023, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 113.
- Tờ bản đồ số: 6.
- Địa chỉ: Phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).

- Diện tích: 1150 m² (Một nghìn một trăm năm mươi mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/10/2069
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

1.3 Thửa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 555001; Sổ vào sổ cấp GCN: CS04439 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 18/04/2023, cụ thể như sau:

- Thửa đất số: 141.



- Tờ bản đồ số: 6.
- Địa chỉ: Phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).
- Diện tích: 1080 m² (Một nghìn không trăm tám mươi mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất chuyên trồng lúa nước
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/10/2069
- Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất.

1.4 Thừa đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 929937; Vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00928 QSDĐ/786/QĐ-UB (H) do Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 20/12/1999, cụ thể như sau:

- Thừa đất số: 112.
- Tờ bản đồ số: 6.
- Địa chỉ: Xã Phổ Ninh, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).
- Diện tích: 942 m² (Chín trăm bốn mươi hai mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất T: 200m²; Đất Vườn: 742m²
- Thời hạn sử dụng: T: lâu dài; Đất V: 10/2069

2. Phần quyền sử dụng đất bà Đặng Thị Sáu trong khối tài sản chung vợ chồng với ông Lê Khắc Tạo theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 785035; Vào sổ cấp giấy chứng nhận số: “H” 02970 do Ủy ban nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/04/2006, cụ thể như sau:

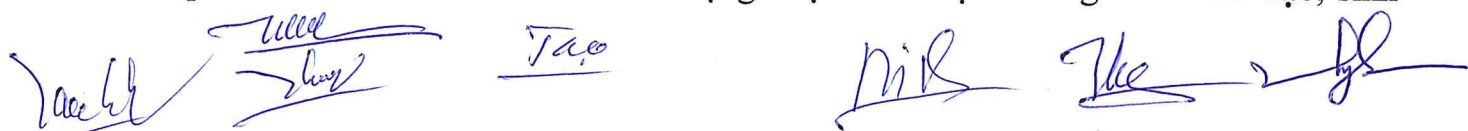
- Thừa đất số: 83.
- Tờ bản đồ số: 14.
- Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là tổ dân phố Phú Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi).
- Diện tích: 174 m² (Một trăm bảy mươi bốn mét vuông).
- Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị: 75m²; Đất trồng cây lâu năm khác: 99m²
- Thời hạn sử dụng: Đất ở đô thị sử dụng lâu dài; Đất LNK sử dụng đến ngày 31/01/2072
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận quyền sử dụng đất do chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

IV. Nội dung phân chia di sản:

Theo nội dung tại mục II văn bản này, cùng hàng thừa kế với chúng tôi là các ông/bà: Ông Đặng Hòa, bà Huỳnh Thị Đăng (đã chết trước bà Đặng Thị Sáu).

Do vậy, chúng tôi – Ông Lê Khắc Tạo, ông Lê Khắc Thương, ông Lê Khắc Ninh, bà Lê Thị Xuân, ông Lê Khắc Thọ, bà Lê Thị Thanh là những người thừa kế được nhận di sản của bà Đặng Thị Sáu để lại (Di sản là quyền sử dụng đất đã được nêu tại mục III của văn bản này).

Bằng văn bản này chúng tôi cùng nhau thỏa thuận và thống nhất người được phân chia di sản nêu trên do bà Đặng Thị Sáu để lại là: ông **Lê Khắc Tạo**, sinh



ngày: 24/06/1940, căn cước công dân số: 051040006655, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/5/2023, địa chỉ thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi. Như vậy, ông Lê Khắc Tạo là người được phân chia toàn bộ di sản của bà Đặng Thị Sáu để lại.

V. Cam đoan của người phân chia di sản

Những thông tin về nhân thân, về các giấy tờ đã ghi trong Văn bản phân chia di sản này là đúng sự thật.

Chúng tôi – những người có tên nói trên xin cam đoan rằng những điều mà chúng tôi đã khai ở trên hoàn toàn đúng sự thật, không khai man, không giấu thừa kế. Nếu sai hoặc sau này còn có ai khác khiếu nại và chứng minh được họ là người thừa kế hợp pháp thì chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và xin đem tài sản hiện có của mình ra để bảo đảm quyền lợi cho việc phát sinh người thừa kế theo quy định của pháp luật.

Văn bản phân chia di sản này do chúng tôi tự nguyện lập và việc phân chia di sản nêu trên không nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ người để lại di sản đối với người khác;

Sau khi đọc lại nội dung Văn bản phân chia di sản này, chúng tôi công nhận đã hiểu rõ, đồng ý toàn bộ nội dung của văn bản và nhận thức được rõ trách nhiệm của mình trước pháp luật khi lập và ký văn bản phân chia di sản này. Chúng tôi thống nhất những nội dung phân chia như trên, không có ý kiến khác và tôi đồng ý ký tên, điền chỉ vào văn bản.

Người lập văn bản

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

Lê Thị Khanh

Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

Tạo

Lê Khắc Tạo

Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

Ký vào văn bản phân chia di sản

11/8

Lê Khắc Ninh

2/8

Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

Lê Thị Xuân

Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

Lê Khắc Thuận

Tôi đã đọc hiểu và đồng ý

11/8

Lê Khắc Thuận

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 14/07/2026 (Bằng chữ: Ngày mười bốn, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi sáu)

Tại Văn phòng công chứng Hoàng Thị Hương, địa chỉ: Số 520 Nguyễn Nghiêm, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi **Hoàng Thị Hương**, công chứng viên, trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Văn bản phân chia di sản này được lập bởi (các) Ông (Bà):

1. Ông: **Lê Khắc Tạo**, sinh ngày: 24/06/1940, căn cước công dân số: 051040006655, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/05/2023.

Thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

2. Ông: **Lê Khắc Thương**, sinh ngày: 25/09/1981, căn cước công dân số 038081029768, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 17/07/2022.

Thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

3. Ông: **Lê Khắc Ninh**, sinh ngày: 10/04/1976, căn cước công dân số 038076014339, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/04/2021.

Thường trú tại: Xã Bình Tân, thành phố Đồng Nai

4. Bà: **Lê Thị Xuân**, sinh ngày: 30/09/1979, căn cước công dân số: 066179002200, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/01/2023

Thường trú tại: Tổ dân phố An Trường, phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

5. Ông: **Lê Khắc Thọ**, sinh ngày: 15/8/1977, căn cước công dân số: 060077011643, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 02/4/2022.

Thường trú tại: Xã Long Phụng, tỉnh Quảng Ngãi

6. Bà: **Lê Thị Thanh**, sinh ngày: 28/11/1974, căn cước số: 038174032685, do Bộ công an cấp ngày 07/11/2024.

Thường trú tại: Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên đã tự nguyện lập văn bản này; cam đoan không bỏ sót, không giấu giếm người thừa kế và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc kê khai người thừa kế.

- Tại thời điểm ký vào từng trang và điểm chỉ vào trang cuối của văn bản này, (các) Ông (Bà) có tên nêu trên có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Các Ông (Bà) có tên nêu trên cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, hợp pháp của các thông tin và các giấy tờ liên quan đến việc lập văn bản này.

- Sau khi đã hoàn thành niêm yết việc tiếp nhận yêu cầu công chứng văn bản phân chia di sản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 23 tháng 06 năm 2026 tại Ủy ban nhân dân phường Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, Văn phòng công

HOÀNG THỊ HƯƠNG